

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ CÁC TỈNH, THÀNH MIỀN TRUNG – TỪ GÓC NHÌN KINH TẾ BIỂN

Lê Nhị Hòa*

Học viện Chính trị khu vực III

Tóm tắt

Phát triển kinh tế biển bền vững, hiệu quả là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước trong Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, làm giàu từ biển, đảm bảo vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển. Miền Trung Việt Nam (Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ) bao gồm 14 tỉnh, thành phố ven biển (từ Thanh Hóa đến Bình Thuận) là khu vực có vị trí địa chiến lược, địa kinh tế, địa văn hóa quan trọng; có nhiều tiềm năng và lợi thế để phát triển kinh tế biển bền vững, hiệu quả. Từ đặc điểm vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên các tỉnh, thành khu vực miền Trung, bài viết làm rõ những thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức trong phát triển kinh tế biển bền vững thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Từ khóa: vị trí địa lý; điều kiện tự nhiên; miền Trung; kinh tế biển.

Abstract

Geographical position of the central provinces – from the perspectives of marine economy

Efficient and sustainable marine economic development is a major policy of Vietnam's Party and State in Vietnam marine strategy up to the year 2020. Besides, the policy also contributes to promote Vietnam to become a marine potential nation and guarantee firmly the sovereignty and the sovereignty rights of nation on the sea. The Central Region of Vietnam (Northern Central and Southern Central Coast) includes 14 coastal provinces and cities (from Thanh Hoa to Binh Thuan) has importantly strategic, economic and cultural position. Moreover, this area also has many potentials and advantages for efficient and sustainable marine economic development. From the geographical position features and natural conditions of the provinces and cities of the Central Region, the article clarifies some advantages and disadvantages as well as the opportunities and challenges in the sustainable marine economic development in the period industrialization, modernization and global integration.

Key words: Geographical position, natural conditions, central region, marine economy.

Mở đầu: Việt Nam là quốc gia biển có nhiều tiềm năng, thế mạnh về phát triển kinh tế biển. Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định đưa Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; đạt cơ

bản các tiêu chí về phát triển bền vững kinh tế biển; hình thành văn hóa sinh thái biển; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; ngăn chặn xu thế ô nhiễm, suy thoái môi trường biển, tình trạng sạt lở bờ biển và biển xâm thực; phục hồi và bảo tồn các hệ sinh thái biển quan trọng. Những thành tựu khoa học mới, tiên tiến, hiện đại

* Email: lenhihoa008@gmail.com

trở thành nhân tố trực tiếp thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế biển.

Trong 28 tỉnh, thành phố ven biển của Việt Nam, miền Trung có 14 tỉnh, thành phố với điều kiện sinh thái đặc thù, có vị trí địa chiến lược, địa kinh tế và địa chính trị quan trọng. Sở hữu bờ biển dài, vùng lãnh hải rộng lớn, giàu tài nguyên như dầu khí, thủy, hải sản, khoáng sản, năng lượng..., các tỉnh, thành miền Trung có nhiều tiềm năng, thế mạnh về phát triển kinh tế biển, hướng ra biển.

1. Tổng quan vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên các tỉnh thành miền Trung: từ góc nhìn kinh tế biển

Miền Trung Việt Nam (Bắc Trung Bộ và duyên hải Nam Trung Bộ) bao gồm 14 tỉnh, thành phố từ Thanh Hóa đến Bình Thuận, có vị trí đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước. Toàn vùng có diện tích tự nhiên 95.871,3 km²; dân số 19.798.800 người (số liệu năm 2016) [1]. Các tỉnh, thành miền Trung nằm trên trục giao thông Bắc – Nam về đường bộ, đường biển, đường sắt và đường hàng không; là vị trí cửa ngõ của trục hành lang kinh tế Đông - Tây, kết nối các địa phương trong vùng với các tỉnh Tây Nguyên và giao thương với các nước tiểu vùng sông Mê Kông (Lào, Campuchia, Myanmar, Thái Lan). Miền Trung cũng là cửa ngõ ra biển của tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây nối với đường hàng hải quốc tế qua Biển Đông và Thái Bình Dương, có nhiều điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu, hợp tác với các tỉnh thành trong cả nước và các quốc gia trong khu vực. Với điều kiện địa lý đặc thù, các tỉnh, thành khu vực miền Trung là nơi giao thoa các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của cả nước, nằm trên các tuyến giao thông quan trọng, có nhiều cửa ngõ thông

ra biển. Từ những đặc điểm về vị trí địa lý và sự đa dạng về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, khu vực miền Trung có những lợi thế nổi bật về phát triển kinh tế biển, hướng ra biển với mặt tiền là Biển Đông.

1.1. Lợi thế (Advantages)

A1: Các tỉnh, thành miền Trung có vị trí *địa chiến lược* đặc biệt quan trọng trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các tỉnh, thành miền Trung: lưng tựa vào dãy Trường Sơn hùng vĩ, mặt hướng ra Biển Đông bao la, là “cầu nối” nối liền giữa các tỉnh, thành miền Bắc với các tỉnh, thành miền Nam; nằm gần một trong những tuyến đường hàng hải năng động nhất trên thế giới đi qua Biển Đông. Các tỉnh, thành miền Trung được xem là mặt tiền hướng ra Biển Đông và Thái Bình Dương, là cửa ngõ ra biển của khu vực Tây Nguyên và các nước tiểu vùng sông Mekong trên tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây; là cửa ngõ giao thương của Việt Nam với các nước trong khu vực, có nhiều tiềm năng, thế mạnh trong phát triển kinh tế biển. Các tỉnh, thành phố, thị xã miền Trung đều nằm sát ven biển, có đường quốc lộ 1A chạy qua; có các cảng biển, cơ sở sửa chữa, đóng tàu, đánh bắt hoặc chế biến hải sản, làm muối..., thu hút hơn 13 triệu lao động ven biển, góp phần quan trọng vào việc ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và an ninh, quốc phòng của đất nước. Miền Trung có các huyện đảo Cồn Cỏ (tỉnh Quảng Trị); huyện đảo Hoàng Sa (thành phố Đà Nẵng); huyện đảo Lý Sơn (tỉnh Quảng Ngãi); huyện đảo Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa); huyện đảo Phú Quý (tỉnh Bình Thuận). Với vị trí chiến lược nằm giữa Biển Đông, gần tuyến đường hàng hải quốc tế nối liền Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương, huyện đảo Hoàng Sa (thành phố Đà Nẵng) và huyện

đảo Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa) có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế biển và bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biển đảo quốc gia.

A2: Các tỉnh, thành miền Trung có vị trí *địa kinh tế* đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế biển bền vững của đất nước. Cả 14 tỉnh, thành miền Trung đều giáp biển (trong tổng số 28 tỉnh, thành trong cả nước); bình quân cứ 6 km² đất liền có 1 km bờ biển (bình quân của Việt Nam là 600 km² có 1 km bờ biển). Diện tích vùng lãnh hải khu vực miền Trung vào khoảng hơn 300 ngàn km²; các tỉnh, thành đều có diện tích lãnh hải lớn hơn diện tích lãnh thổ trên đất liền. Vùng biển miền Trung có nhiều đảo lớn như Côn Cỏ; Lý Sơn; Hoàng Sa; Trường Sa; Phú Quý... Đây chính là cơ sở để xác định phát triển kinh tế biển là hướng lâu dài có tính chiến lược cho khu vực này [2]. Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 chủ trương phát triển các vùng biển dựa trên lợi thế về điều kiện tự nhiên, hài hòa giữa bảo tồn và phát triển, trong đó vùng biển và ven biển Bắc Trung Bộ, Duyên hải Trung Bộ (Thanh Hóa - Bình Thuận) tập trung phát triển các cảng biển nước sâu trung chuyên quốc tế, cảng biển chuyên dụng gắn với các khu liên hợp công nghiệp, dầu khí, điện, năng lượng tái tạo, công nghiệp sạch; phát triển các trung tâm du lịch lớn; nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, dịch vụ hậu cần và hạ tầng nghề cá [3]. Với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, lợi thế tự nhiên lớn nhất và quan trọng nhất của các tỉnh, thành miền Trung là kinh tế biển, hướng ra biển. Miền Trung được xem là địa bàn thể hiện lợi thế đặc trưng của Việt Nam về kinh tế biển trong quan hệ cạnh tranh kinh tế khu vực và toàn cầu, nổi bật ở các lĩnh vực: khai thác, đánh bắt, nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu

thủy sản; phát triển du lịch biển, đảo; kinh tế hàng hải (cảng biển và các dịch vụ logistics); các khu kinh tế biển...

Về đánh bắt, khai thác và chế biến hải sản: Các tỉnh, thành phố miền Trung có nhiều ao, đầm, cửa biển...; là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Vùng biển miền Trung có khoảng 8.000 loài sinh vật cư trú trong hơn mười kiểu hệ sinh thái điển hình và nhiều loại động vật quý hiếm. Rạn san hô là hệ sinh thái biển nhiệt đới điển hình và là một trong những vùng biển có lượng san hô đa dạng cao trên thế giới. Với vị trí địa lý nằm ở vị trí trung độ của đất nước, những tiềm năng và thế mạnh về biển, Đà Nẵng được xác định trở thành trung tâm phát triển các lĩnh vực liên quan đến biển của vùng, được quy hoạch trở thành 1 trong 6 trung tâm nghề cá lớn của cả nước gắn với ngư trường Biển Đông và Hoàng Sa. Vùng biển Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa) là một trong những ngư trường có trữ lượng thủy, hải sản cao nhất ở Việt Nam. Nguồn lợi hải sản với trữ lượng cá toàn vùng biển ước tính khoảng hơn 1,25 triệu tấn, với ngưỡng khai thác bền vững 800 nghìn tấn/năm [4].

Về khai thác, chế biến dầu, khí: Nguồn dầu khí trên vùng biển khu vực miền Trung chiếm 4 trên tổng số 7 bồn trũng có tiềm năng dầu khí ở Việt Nam [5]. Dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam làm chủ đầu tư, chính thức được khởi công vào ngày 28/11/2005 tại Khu kinh tế Dung Quất, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; với tổng mức đầu tư là 2,5 tỉ USD, được phê duyệt điều chỉnh lên 3 tỉ USD vào năm 2009 có công suất chế biến 6,5 triệu tấn dầu thô/năm, đáp ứng trên 30% nhu cầu xăng dầu cả nước. Dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất là công trình trọng điểm quốc gia về dầu khí, có ý nghĩa hết sức to lớn đối với

việc phát triển kinh tế xã hội của khu vực miền Trung và cả nước.

Về kinh tế hàng hải: Với vị trí địa lý nằm dọc theo bờ biển, các tỉnh, thành miền Trung có hệ thống cảng biển khá dày, đóng vai trò nòng cốt trong việc hình thành vùng trọng điểm kinh tế miền Trung (Cảng Nghi Sơn, Cảng Vũng Áng, Cảng Chân Mây, Cảng Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng, Cảng Kỳ Hà, Cảng Dung Quất, Cảng Vũng Rô, Cảng Nhơn Hội, Cảng Vân Phong, Cảng Cam Ranh, Cảng Nha Trang ...), trong đó có nhiều cảng nước sâu, có lợi thế để phát triển vận tải biển và dịch vụ cảng biển, logistics. Hệ thống cảng biển các tỉnh, thành miền Trung là cơ sở quan trọng để xây dựng các khu kinh tế tổng hợp, các khu kinh tế ven biển thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Các tỉnh, thành miền Trung chủ trương tận dụng tối đa lợi thế về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên để phát triển toàn diện hệ thống cảng biển, đi thẳng vào hiện đại, hội nhập với các nước tiên tiến trong khu vực về lĩnh vực cảng biển, từng bước đưa kinh tế hàng hải trở thành mũi nhọn trong các lĩnh vực kinh tế biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Về xây dựng các khu kinh tế ven biển: Quy hoạch phát triển các Khu kinh tế ven biển của Việt Nam đến năm 2020 hình thành hệ thống 15 khu kinh tế ven biển, trong đó các tỉnh, thành miền Trung có 13 khu kinh tế: Nghi Sơn (Thanh Hóa); Đông Nam Nghệ An (Nghệ An); Vũng Áng (Hà Tĩnh); Hòn La (Quảng Bình); Chân Mây – Lăng Cô (Thừa Thiên Huế); Chu Lai (Quảng Nam); Dung Quất (Quảng Ngãi); Nhơn Hội (Bình Định); Nam Phú Yên (Phú Yên); Vân Phong (Khánh Hòa). Tháng 11/2015, Thủ tướng Chính phủ đồng ý lựa chọn 8 nhóm khu kinh tế ven biển trọng điểm để tập trung đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2016

– 2020, trong đó miền Trung có khu kinh tế Chu Lai (Quảng Nam), khu kinh tế Dung Quất (Quảng Ngãi), khu kinh tế Nghi Sơn (Thanh Hóa), khu kinh tế Vũng Áng (Hà Tĩnh), khu kinh tế Nam Phú Yên (Phú Yên).

Về du lịch biển và kinh tế hải đảo: Tất cả các tỉnh, thành miền Trung đều giáp với biển với chiều dài 1.867 km (trong tổng số 3.260 km của cả nước), trong đó Khánh Hòa là tỉnh có bờ biển kéo dài nhất (385 km). Bờ biển dài, vùng biển rộng, nhiều bãi biển nổi tiếng là thế mạnh và tiềm năng để miền Trung phát triển du lịch biển và các ngành kinh tế biển. Với đường bờ biển trải dài, các tỉnh thành miền Trung có thế mạnh nổi bật về tài nguyên du lịch biển, đảo với sự đa dạng của các hệ sinh thái đặc trưng như dải cát ven bờ, rừng ngập mặn, rạn san hô, rong biển, vùng triều, đầm phá, vũng, vịnh biển. Miền Trung có nhiều vịnh, đảo, bán đảo thu hút khách du lịch như Sơn Trà (Đà Nẵng), Cù Lao Chàm (Quảng Nam), Lý Sơn (Quảng Ngãi), Phú Quý (Bình Thuận) tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển du lịch biển, đảo. Giá trị nổi trội quan trọng nhất, có tính cạnh tranh lớn, tính đại diện và tính nhận diện lớn nhất của vùng là các giá trị về tài nguyên du lịch biển, đảo, được coi là các giá trị đại diện cho thương hiệu du lịch vùng [6]. Với lợi thế về vị trí địa lý, các tỉnh, thành phố miền Trung có bờ biển trải dài, đẹp, nước ấm quanh năm, độ nắng vừa phải; có tiềm năng và lợi thế phát triển du lịch biển, đảo với hệ thống bãi biển, vịnh, đảo ven bờ và thắng cảnh biển, có giá trị và vẻ đẹp độc đáo, hấp dẫn, được mệnh danh là “thiên đường du lịch biển, đảo của Việt Nam”.

Miền Trung có nhiều vịnh, đảo, bán đảo nổi tiếng như vịnh Vân Phong, vịnh Nha Trang (Khánh Hòa), vịnh Xuân Đài, ghềnh Đá Dĩa (Phú Yên); bán đảo Sơn Trà

(Đà Nẵng), đảo Cù Lao Chàm - Khu Dự trữ sinh quyển thế giới (Quảng Nam), đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi), bán đảo Phương Mai (Bình Định), đảo Hòn Tre (Khánh Hòa), Cà Ná (Ninh Thuận), đảo Kê Gà, Mũi Né (Bình Thuận)... là điều kiện thuận lợi và tiềm năng phong phú để phát triển ngành du lịch biển, đảo, xây dựng các khu nghỉ dưỡng, các môn thể thao biển thu hút khách du lịch trong và ngoài nước... Vịnh Nha Trang được xếp vào loại một trong những vịnh đẹp nhất hành tinh. Bãi biển Đà Nẵng được tạp chí Forbes bầu chọn là một trong sáu bãi biển có sự quyến rũ nhất hành tinh. Sự phong phú về tài nguyên du lịch biển gắn với sự đa dạng, đặc sắc của bề dày văn hóa khu vực miền Trung là điều kiện quan trọng, thể mạnh nổi trội để thu hút đầu tư phát triển du lịch.

A3: Các tỉnh, thành miền Trung, nhất là khu vực duyên hải Nam Trung Bộ có những đặc trưng, *dấu ấn văn hóa biển đậm đặc*, là vùng đất có nhiều di tích lịch sử - văn hóa biển, đảo gắn với quá trình chinh phục, khai phá, quản lý và thực thi chủ quyền biển đảo Việt Nam. Nghiên cứu của GS.TSKH Trần Ngọc Thêm cho thấy: bờ biển Việt Nam chia thành 5 khu vực với mức độ văn hóa biển khác nhau. Khu vực III từ Trung Trung Bộ đến Đông Nam Bộ (từ thành phố Đà Nẵng đến tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) là nơi có văn hóa biển mạnh nhất [7]. So với các tỉnh vùng Bắc Bộ và Nam Bộ, các tỉnh Trung Bộ, nhất là vùng duyên hải Nam Trung Bộ (từ Đà Nẵng đến Bình Thuận), tính chất biển đậm nét nhất trong văn hóa của cộng đồng ngư dân ven biển, hình thành một nếp sống với những đặc trưng văn hóa biển. Truyền thống văn hóa biển ở các tỉnh vùng duyên hải Nam Trung Bộ đa dạng và phong phú với nhiều loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể, thể hiện trong nghề đi biển, giao thương biển,

tổ chức xã hội, lễ hội, tập tục, truyền thống chống ngoại xâm của cư dân ven biển... Các giá trị văn hóa biển được ghi dấu, lưu giữ trong các tư liệu sinh hoạt và lễ hội độc đáo liên quan đến biển của ngư dân, được thể hiện đậm nét trong đời sống vật chất, tinh thần và trong đời sống văn hóa xã hội của cư dân vùng biển đảo Nam Trung Bộ.

1.2. Khó khăn và thách thức (Difficulties)

D1: Các tỉnh, thành miền Trung có lãnh thổ trải dài, địa hình bị chia cắt bởi những dãy núi đâm ngang ra biển, đồng bằng nhỏ, hẹp đã cản trở tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội của vùng. Miền Trung là địa bàn chịu ảnh hưởng sâu sắc của thời tiết, sự khắc nghiệt của mưa bão, lũ lụt, hạn hán, có những tác động tiêu cực đối với phát triển các ngành nghề kinh tế biển.

D2: Các tỉnh, thành miền Trung thiếu sự liên kết, hợp tác trong phát triển kinh tế biển của các địa phương; vẫn còn tư duy phát triển kinh tế biển theo hướng dàn đều, phân tán nguồn lực. Chất lượng nguồn nhân lực các ngành nghề kinh tế biển còn thấp; thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao... Phát triển các loại hình du lịch biển không đồng đều, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, trùng lặp, thường khai thác các giá trị tài nguyên có sẵn, thiếu những sản phẩm đặc thù, thiếu sự liên kết, hợp tác giữa các địa phương trong phát triển du lịch biển, đảo ở các tỉnh, thành.

D3: Những tác động của biến đổi khí hậu, mực nước biển tăng và vấn đề ô nhiễm môi trường biển là những thách thức lớn trong phát triển bền vững của Việt Nam nói chung và các tỉnh, thành miền Trung nói riêng. Tình trạng khai thác, sử dụng tài nguyên môi trường biển quá mức, thiếu tính bền vững dẫn đến sự suy giảm các nguồn lợi sinh vật, đa dạng sinh học biển, các hệ sinh thái biển, ô nhiễm môi trường

nước. Vấn đề khai thác thủy, hải sản theo lối “tận thu”, khai thác quá mức làm suy giảm sự đa dạng sinh học và ảnh hưởng đến hệ sinh thái biển; vấn đề khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (khai thác IUU).

D4: Tình hình tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông diễn biến phức tạp, khó lường, tác động đến phát triển các lĩnh vực kinh tế biển. Tình hình an ninh, an toàn và tự do hàng hải, hàng không trên Biển Đông đang bị thách thức bởi những hành động không tuân thủ luật pháp quốc tế, đặc biệt là việc tuân thủ và thực hiện Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982.

2. Một số vấn đề đặt ra trong phát triển kinh tế biển bền vững ở các tỉnh, thành miền Trung

Phát triển kinh tế biển theo hướng bền vững, hiệu quả là một yêu cầu và nội dung quan trọng trong mọi chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố miền Trung thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Phát triển kinh tế biển bền vững, hiệu quả theo các nguyên tắc: phục vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; gắn với sự nghiệp bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn trên biển; phù hợp với yêu cầu quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển; gắn với phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương ven biển và hải đảo. Để vượt qua khó khăn, thách thức, phát huy tối đa các lợi thế về vị trí địa lý và tiềm năng biển, đảo, hướng tới phát triển kinh tế biển bền vững, cần chú ý một số vấn đề sau:

Một là: nhận thức đầy đủ, toàn diện vị trí, vai trò kinh tế biển trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, tỉnh thành khu vực miền Trung. Cần xác định rõ kinh tế biển là một bộ phận

quan trọng, không thể tách rời của nền kinh tế, đặt kinh tế biển đúng với vị thế, vai trò trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành. Xây dựng và hình thành một tầm nhìn và tư duy toàn diện, đồng bộ về kinh tế biển và phát triển các lĩnh vực kinh tế biển có tiềm năng, lợi thế trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước. Trên cơ sở tiềm năng, thế mạnh của mỗi địa phương, các tỉnh, thành miền Trung xác định đúng các lĩnh vực trọng tâm, mũi nhọn trong phát triển kinh tế biển cho mỗi giai đoạn, phát huy cao nhất tiềm năng gắn với các lợi thế của tỉnh. Tăng cường liên kết vùng và mở rộng hợp tác quốc tế phục vụ phát triển kinh tế biển vì mục tiêu phát triển bền vững của vùng và bảo vệ lợi ích quốc gia.

Hai là, phát triển kinh tế biển gắn liền với bảo vệ môi trường sinh thái, tài nguyên biển, đảo. Phát triển kinh tế biển gắn liền với bảo vệ môi trường sinh thái, tài nguyên biển, đảo là vấn đề có tầm chiến lược lâu dài trong quá trình phát triển bền vững của đất nước. Để hướng tới phát triển kinh tế biển bền vững, hiệu quả, cần tập trung đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản về tài nguyên biển và bảo vệ môi trường biển, thực hiện chính sách khai thác, đánh bắt thủy sản có trách nhiệm, bảo vệ nguồn lợi thủy sản một cách bền vững. Xây dựng và thực hiện các quy định pháp luật để đảm bảo tối ưu hóa các lợi ích có được trong khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và các hệ sinh thái biển, hài hòa lợi ích các hoạt động ngành, đảm bảo tài nguyên biển được khai thác hợp lý, tiết kiệm. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống, cảnh báo và thông tin cảnh báo thiên tai; ngăn chặn ô nhiễm và suy thoái môi trường biển, bảo vệ và phát triển các hệ sinh thái biển và ven biển. Tăng cường bảo vệ đa dạng sinh học như

rừng ngập mặn, rạn san hô, các vùng bãi đẻ, bãi giống của cá, tôm hùm, nghêu, sò...

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế biển, đảo với đảm bảo quốc phòng an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển. Kết hợp phát triển kinh tế biển gắn với bảo đảm giữ vững quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển đảo không chỉ là bài học kinh nghiệm mà còn là quan điểm, chủ trương nhất quán của Đảng trong lãnh đạo phát triển kinh tế biển. Phát triển kinh tế biển phải gắn liền với quản lý, bảo vệ biển, đảo và xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc trên biển.

Vùng biển Hoàng Sa và Trường Sa là những ngư trường có trữ lượng thủy, hải sản cao nhất ở Việt Nam. Tập trung xây dựng và triển khai Đề án phát triển bền vững kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo, phát hiện và ngăn chặn kịp thời mọi hành động xâm phạm đến chủ quyền, lãnh thổ, an ninh quốc gia trên vùng biển đảo của Tổ quốc; bảo đảm năng lực xử lý tốt các tình huống trên biển, giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên các vùng

biển. Các dự án quy hoạch vừa phải đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Tổ chức đưa ngư dân hoạt động đánh bắt thủy sản và định cư lâu dài tại Trường Sa nhằm khai thác tiềm năng thủy sản khu vực Trường Sa, đồng thời khẳng định chủ quyền lãnh thổ Việt Nam.

Kết luận: Miền Trung Việt Nam (Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ) là khu vực có vị trí địa chiến lược, địa kinh tế, địa văn hóa quan trọng; có nhiều tiềm năng và lợi thế về phát triển kinh tế biển, đảo. Để phát triển kinh tế biển bền vững, hiệu quả, tăng cường tiềm lực kinh tế và bảo vệ chủ quyền biển đảo quốc gia, cần nhận thức đầy đủ, toàn diện vị trí, vai trò kinh tế biển trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội; phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, tài nguyên biển, đảo; đẩy mạnh nghiên cứu và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực ứng dụng khoa học - công nghệ, phục vụ công tác điều tra cơ bản, dự báo thiên tai và khai thác tài nguyên biển; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế biển, đảo với đảm bảo quốc phòng an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Tổng Cục Thống kê (2017), *Niên giám thống kê 2016*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, tr.77
- [2] Bùi Quang Bình (2012), “Khai thác có hiệu quả tiềm năng biển đảo để phát triển bền vững Miền Trung”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia: Khai thác tiềm năng biển, đảo vì sự phát triển bền vững của Quảng Ngãi và miền Trung* Nxb. Từ điển Bách Khoa, Hà Nội., tr.67
- [3] Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018, Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về *Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- [4] Bùi Quang Bình (2012), “Khai thác có hiệu quả tiềm năng biển đảo để phát triển bền vững Miền Trung”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia: Khai thác tiềm năng biển, đảo vì sự phát triển bền vững của Quảng Ngãi và miền Trung* Nxb. Từ điển Bách Khoa, Hà Nội., tr.68
- [5] *Khai thác tiềm năng biển, đảo vì sự phát triển bền vững của Quảng Ngãi và miền*

- Trung (Kỷ yếu Hội thảo quốc gia) (2012), Nxb. Từ điển Bách Khoa, Hà Nội, tr.28
- [6] Đỗ Cẩm Thơ (2015), “Phát triển thương hiệu du lịch vùng duyên hải Nam Trung Bộ, vùng Tây Nguyên và vùng Đông Nam Bộ tạo sức cạnh tranh và thế mạnh trong liên kết phát triển”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế “Liên kết phát triển du lịch vùng duyên hải miền Trung với vùng Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, các tỉnh Nam Lào và Đông Bắc Campuchia”*, Bình Thuận, tr.145
- [7] Trần Ngọc Thêm (2011), *Văn hóa biển đảo và văn hóa biển đảo ở Khánh Hòa (cái nhìn Nha Trang 2011)*, Văn hóa biển đảo ở Khánh Hòa, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, tr. 21

(Ngày nhận bài: 05/10/2018; ngày phản biện: 09/11/2018; ngày nhận đăng: 04/01/2019)